Tỉnh/thành phố:						
Quận/huyện/thị xã:						
Xã/phường /thị trấn:						
PHIÉU T	THU THẬP THÔN	NG TIN DÂ	N CU			
1. Họ, chữ đệm và tên khai sinh <sup>(1)</sup> :						
2. Ngày, tháng, năm sinh:	/	3. Nhóm m	náu: 🗆 O	$\square$ A	□В	□ AB
4. Giới tính: ☐ Nam ☐ Nữ	5. Tình trạng hôn nhâi	n: 🔲 Chưa kế	t hôn	□ Đã kết	hôn 🗖	Ly hôn
6. Nơi đăng ký khai sinh(2):						
7. Quê quán <sup>(2)</sup> :						
8. Dân tộc:9.	=	-	khác:			• • • •
10. Tôn giáo:11.	Số ĐDCN/Số CMND	(5)•				
12. Nơi thường trú <sup>(4)</sup> :					,	
13. Nơi ở hiện tại <sup>(4)</sup> (Chỉ kê khai nếu	khác nơi thường trú):					
14. Họ, chữ đệm và tên cha <sup>(1)</sup> :						
Quốc tịch:	Số CMND Số ĐDCN (5)					
Họ, chữ đệm và tên mẹ <sup>(1)</sup> :	• • • • • • • • • • • • • • • • • • • •					
Quốc tịch:	Số CMND Số ĐDCN (5)					
Họ, chữ đệm và tên vợ/chồng <sup>(1)</sup> :						
Quốc tịch:	Số CMND Số ĐDCN (5)					
Họ, chữ đệm và tên người đại diện h	ợp pháp (nếu có) <sup>(1)</sup> :					
Quốc tịch:	Số CMND				1	
	Số ĐDCN (5)				_	
15. Họ, chữ đệm và tên chủ hộ <sup>(1)</sup> :						
16. Quan hệ với chủ hộ:	Số CMND Số ĐDCN (5)					
17. Số hộ khẩu:						
		Ngày khai:	/	/	,	
Trưởng Công an xã/phường/thị trấn (Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)	Cảnh sát khu Công an vi (Ký, ghi rõ họ tơ	<b>Người khai</b> (Ký, ghi rõ họ tên)				

Ghi chú: (1) Viết IN HOA đủ dấu. (2) Ghi đầy đủ địa danh hành chính cấp: xã, huyện, tỉnh. (3)Ghi Quốc tịch khác và ghi rõ tên quốc tịch nếu công dân có 02 Quốc tịch. (4)Ghi rõ theo thứ tự: số nhà, đường phố, xóm, làng; thôn, ấp, bản, buôn, phum, sóc; xã/phường/thị trấn; quận/huyện/thị xã/thành phố thuộc tính; tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương. (5)Ghi số định danh cá nhân (ĐDCN), số Căn cước công dân (CCCD), trường hợp chưa có số ĐDCN thì ghi số CMND.